

# Giáo dục nhận thức và hành vi bình đẳng giới cho học sinh tiểu học

Cao Thị Linh Chi\*

\*Khoa Giáo dục tiểu học, Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

Received: 2/05/2024; Accepted: 15/5/2024; Published: 09/06/2024

**Abstract:** Educating gender equality awareness and behavior for primary school students is an important task of teachers and parents. The article builds a theoretical basis for this educational activity, including educational goals, educational content, educational forms and educational methods. The results contribute to systematizing theory on educating gender equality awareness and behavioral for primary school students, serving as a basis for teachers to design specific educational activities and deploy them in practice.

**Keywords:** Gender equality awareness, gender equality behavior, primary school students

## 1. Đặt vấn đề

Bình đẳng giới (BĐG) là một quyền cơ bản và quan trọng của con người. Điều này đã được các tổ chức nhân quyền quốc tế thừa nhận và thúc đẩy hiện thực hóa ở khắp các quốc gia trên thế giới. Việt Nam đã có những nỗ lực trong việc thực hiện trao quyền cho phụ nữ, thu hẹp khoảng cách giới và thúc đẩy. Tuy nhiên, Báo cáo số 454/BC-CP ngày 17/10/2017 về Việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới của Chính phủ (2017) đã ghi nhận tiến trình BĐG ở Việt Nam vẫn còn chậm, đôi khi trì trệ hoặc thậm chí giảm ở nhiều lĩnh vực khác nhau.

Để thực hiện vai trò giáo dục (GD) nhằm thúc đẩy BĐG trong xã hội, Bộ GD-ĐT (2016a, 2016b) cũng đã ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai hành động. Tuy nhiên, kết quả thực hiện GD BĐG ở nước ta chưa đạt hiệu quả cao do chịu ảnh hưởng nặng nề của các định kiến xã hội và khó có thể xóa bỏ trong một thời gian ngắn. Ở môi trường học tập, mặc dù nhận thức được tầm quan trọng của GD nhận thức và hành vi BĐG, nhưng giáo viên (GV) thực hiện còn hạn chế vì nhiều lí do khác nhau. Điều này gây ra những hệ lụy nguy hiểm khi những nhận thức, hành vi lệch lạc của học sinh (HS) về BĐG mà không được phát hiện và uốn nắn kịp thời. Đặc biệt là ở HS tiểu học (TH) vì đây là độ tuổi hình thành những nền tảng cơ bản cho sự phát triển nhân cách. Những lệch lạc trong nhận thức và hành vi của HS về BĐG ở lứa tuổi này sẽ duy trì và ảnh hưởng lâu dài đến sau này.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Mục tiêu GD nhận thức và hành vi BĐG cho HS TH

GD nhận thức và hành vi BĐG cho HS TH là một bộ phận của công tác GD TH nói chung. Do đó,

mục tiêu GD nhận thức và hành vi BĐG cho HS TH không nằm ngoài mục tiêu GD TH đã được quy định trong các văn bản do Bộ GD-ĐT ban hành. Cùng với đó, GD nhận thức và hành vi BĐG cũng hướng đến mục tiêu đạt được BĐG trong xã hội, đó là “xóa bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho nam và nữ trong phát triển kinh tế – xã hội và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới BĐG thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình” (Quốc hội, 2006). Đánh giá về tác động của quá trình GD đến vấn đề BĐG, Ngô Thị Hương (2012) cho rằng: “Qua những môn học trên lớp, qua những hoạt động ngoại khóa được tổ chức ngoài giờ lên lớp, sẽ tạo ra những ảnh hưởng rất lớn đến nhận thức về BĐG, từ đó chi phối hành vi ứng xử BĐG của người được GD, dưới tác động của GV, của nhà GD”.

Như vậy, GD nhận thức và hành vi BĐG cho HS TH hướng đến các mục tiêu chung là xóa bỏ định kiến giới, xóa bỏ phân biệt đối xử về giới và kì thị giới, tiến tới BĐG thực chất giữa nam, nữ; thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình. Mục tiêu chung này được thể hiện ở các mục tiêu cụ thể: hình thành ở HS năng lực nhận thức đúng đắn về BĐG và năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng về BĐG vào trong cuộc sống; hình thành, củng cố năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo liên quan đến BĐG của HS trong học tập, sinh hoạt tại nhà trường, gia đình và đời sống xã hội; hình thành năng lực tự đánh giá, điều chỉnh nhận thức, hành vi, thái độ của bản thân cho phù hợp với các chuẩn mực BĐG của xã hội.

## 2.2. Nội dung GD nhận thức và hành vi BDG cho HS TH

- Giáo dục công bằng giới: Trong GD công bằng giới, cần làm cho HS có nhận thức, hành vi, thái độ BDG, bao gồm: Làm cho HS nhận thức được sự khác biệt về đặc điểm giới tính của nam và nữ; Làm cho HS nhìn nhận được thế mạnh và điểm yếu của bản thân về giới; Giúp HS có biện pháp phát huy thế mạnh và khắc phục điểm yếu; Hình thành ở HS sự tôn trọng lẫn nhau, đoàn kết với nhau; Giúp HS có những hành vi phù hợp nhằm bảo vệ sự BDG, bảo vệ người bị phân biệt đối xử về giới; Có hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa.

- Xóa bỏ nhận thức, hành vi, thái độ phân biệt đối xử về giới: Một số vấn đề nhận thức, hành vi, thái độ phân biệt đối xử về giới cần phải uốn nắn, thay đổi, xóa bỏ ở HS bao gồm:

+ Khuôn mẫu giới và định kiến giới: Trong nội dung GD này, GV phải làm cho HS hiểu được những biểu hiện của khuôn mẫu giới và định kiến giới; nhận ra những sai lầm trong khuôn mẫu giới và định kiến giới ở xã hội hiện tại; thay đổi nhận thức về khuôn mẫu giới và định kiến giới. Những nét mới này phải xuất phát từ các biểu hiện và những sai lầm trong khuôn mẫu giới và định kiến giới mà GV đã dẫn dắt HS thực hiện. Từ đó, GV định hướng những nhận thức vượt khỏi những khuôn mẫu, định kiến sẵn có dựa trên kinh nghiệm sẵn có của HS.

+ Nhạy cảm giới và kì thị giới: Trong nội dung GD này, GV phải làm cho HS dần xóa bỏ nhạy cảm giới dựa trên những ví dụ gần gũi, điển hình về nam và nữ vượt qua khỏi những đặc tính do xã hội quy định cố hữu như địa vị xã hội, quyền hạn và nghĩa vụ trong xã hội; dần xóa bỏ sự kì thị giới, hình thành ý thức tôn trọng xu hướng, sở thích, nhu cầu, hứng thú của mỗi cá nhân; làm cho HS có khả năng bảo vệ sự lựa chọn của cá nhân, vượt qua nhạy cảm giới và chống lại kì thị giới.

+ Phòng chống bạo lực học đường trên cơ sở giới: Trong nội dung GD này, GV phải làm cho HS nhận thức được hành vi bạo lực học đường trên cơ sở giới; làm cho HS hiểu được tác hại của bạo lực học đường trên cơ sở giới; làm cho HS không còn hành vi bạo lực học đường trên cơ sở giới.

## 2.3. Hình thức GD nhận thức và hành vi BDG cho HS TH

- GD thông qua dạy học: Trong nhà trường, HS được trang bị một khối lượng lớn những quy tắc, những chuẩn mực liên quan đến cư xử giữa nam và nữ, các thái độ đúng đắn, các hành vi cần thực hiện để bảo đảm sự bình đẳng, công bằng giữa nam và nữ.

Các môn học trong trường TH đều có thể lồng ghép nội dung GD nhận thức và hành vi BDG cho HS. Tuy nhiên, những môn học cần chú trọng đến nội dung này là Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Tiếng Việt và các môn Nghệ thuật. Nhờ học tập và thực hành theo nội dung tích hợp vào chương trình các môn học mà nhận thức, hành vi BDG của HS được vun đắp xây dựng, nhân cách được hoàn thiện.

- Giáo dục thông qua tổ chức các hoạt động phong phú và đa dạng: Các dạng hoạt động của HS bao gồm vui chơi và hoạt động xã hội. Để đạt được mục đích GD nhận thức và hành vi BDG cho HS TH, người GV phải tìm tòi các trò chơi mới, tìm ra các quy tắc chơi mang tính sáng tạo, qua đó tạo điều kiện cho HS nam và nữ cùng được tham gia và thể hiện hết các thế mạnh của mình. GV phải khéo léo lựa chọn trò chơi sao cho HS nam và nữ đều có khả năng thắng cuộc ngang nhau, phối hợp và thi đua với nhau trên tinh thần tôn trọng lẫn nhau. Còn trong hoạt động xã hội, sự giao tiếp giữa các cá nhân càng đa dạng càng làm phát triển phong phú các phẩm chất nhân cách của HS, trong đó có nhận thức và hành vi, thái độ BDG, hình thành kĩ năng giao tiếp, thái độ ứng xử với bạn khác giới một cách có văn hóa, bộc lộ được cá tính. Như vậy, tham gia các hoạt động xã hội, sự hiểu biết về giới và vấn đề BDG của HS được mở mang, kinh nghiệm hoạt động được tích lũy, tính tích cực xã hội được hình thành, từ đó nhận thức, hành vi, thái độ BDG của HS phát triển toàn diện.

- GD thông qua sinh hoạt tập thể: Tập thể vừa là môi trường, vừa là phương tiện GD nhận thức và hành vi BDG cho HS TH. Chế độ sinh hoạt tập thể hợp lí, với kỉ luật nghiêm và công bằng, diễn ra có kế hoạch, có tổ chức và nề nếp tạo nên thói quen và thái độ bình đẳng với bạn khác giới, hình thành ý chí và nghị lực cho cả HS nam và HS nữ. Dự luận BDG trong một tập thể HS lành mạnh do GV tạo ra luôn trợ giúp HS nhận thức những giá trị tốt đẹp của BDG mang lại, điều chỉnh nhận thức, hành vi của HS một cách có văn hóa, trong đó có vấn đề về giới và BDG. Trong cuộc sống tập thể, các cá nhân HS dù thuộc giới tính nào cũng cùng nhau hoạt động, tinh thần đoàn kết, tình thân ái, tính hợp tác, cộng đồng được hình thành, đó là những phẩm chất quan trọng của BDG.

- Tự GD: Ở HS TH, tự GD nhận thức và hành vi BDG ở HS bắt đầu từ việc GV cùng với cha mẹ HS định hướng xây dựng các mục tiêu về nhận thức, hành vi BDG mà HS cần đạt được trong tương lai. Tiếp đó là GV, cha mẹ HS tìm các biện pháp để HS tự rèn luyện và phối hợp với nhau và tạo động lực

để HS quyết tâm, tạo điều kiện để HS thuận lợi thực hiện mục tiêu đã xác định. Trong quá trình HS tự rèn luyện, sự theo dõi và điều hướng của GV, cha mẹ HS là rất quan trọng.

#### **2.4. Phương pháp GD nhận thức và hành vi BDG cho HS TH**

- Phương pháp đàm thoại: GV có thể truyền đạt cho HS những chuẩn mực BDG cần phải thực hiện, giải thích và đánh giá những hiện tượng tích cực hoặc tiêu cực có liên quan đến vấn đề BDG, giải thích những tình huống giao tiếp giữa người khác giới với nhau và trả lời các thắc mắc của HS liên quan đến vấn đề BDG, giao tiếp giới. Trên cơ sở đó, GV hướng dẫn HS rút ra những chuẩn mực BDG mà xã hội quy định.

- Phương pháp kể chuyện: Qua các câu chuyện mà GV kể, HS sẽ hình thành hệ thống chuẩn mực về hành vi và thái độ ứng xử giữa nam và nữ trong xã hội, nhìn thấy được vị thế, vai trò quan trọng như nhau của mỗi giới đối với sự phát triển chung của cộng đồng, của dân tộc và nhân loại, học tập được các hành vi tốt và tránh các hành vi tiêu cực với những nhận xét, đánh giá thông qua nội dung câu chuyện.

- Phương pháp nêu gương: GV dùng những tấm gương người thật, việc thật hoặc qua các câu chuyện kể để giúp HS nhận định, phát triển năng lực phê phán, đánh giá được nhận thức, hành vi của người khác đối với các vấn đề về BDG thông qua các gợi ý, các câu hỏi của GV. Qua đó, HS rút ra những kết luận bổ ích nhằm điều chỉnh hành vi cư xử của bản thân với người khác giới trong gia đình, nhà trường và xã hội.

- Phương pháp giao việc: GV đặt ra các nhiệm vụ có nội dung liên quan đến vấn đề giới và BDG. Các nhiệm vụ đó do HS thực hiện độc lập hoặc phối hợp thực hiện giữa các HS khác giới với nhau. Qua thực hiện các công việc, hoạt động được giao, HS sẽ hình thành những hành vi, thói quen phù hợp với các yêu cầu công việc được giao, yêu cầu của các chuẩn mực xã hội quy định và được thể hiện những kinh nghiệm ứng xử của mình trong các mối quan hệ, hoạt động đa dạng. Từ đó, nhận thức, hành vi BDG của HS dần được rèn luyện và trở thành một phẩm chất vững chắc trong nhân cách HS.

- Phương pháp tập luyện: GV sử dụng phương pháp này để tạo môi trường cho HS được lặp đi lặp lại các hành vi giao tiếp, ứng xử với bạn khác giới theo quy trình xác định dưới sự theo dõi của GV. Trên cơ sở đó, HS được tạo lập những thói quen tương ứng, đảm bảo tính bền vững của những hành

vi, thái độ ứng xử phù hợp với chuẩn mực của xã hội quy định ở HS.

- Phương pháp rèn luyện: GV tổ chức cho HS tham gia vào các hoạt động xã hội hoặc các tình huống thực tiễn do GV đã sắp xếp để củng cố và hoàn thiện, điều chỉnh nhận thức, hành vi BDG. Thông qua những tình huống, hoạt động mới, đa dạng của cuộc sống hiện thực, HS được trải nghiệm tự mình tham gia và chịu trách nhiệm với hành vi, thái độ của mình. Trên cơ sở đó, HS nhận ra hành vi, thái độ của mình có phù hợp với các chuẩn mực về BDG hay không, những điều phù hợp và chưa phù hợp để từ đó điều chỉnh hành vi, thái độ của bản thân đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Phương pháp thi đua: Trong hoạt động thi đua, với sự nỗ lực hết mình của cá nhân hoặc tập thể tham gia, HS sẽ tự nhận thức, đánh giá được hành vi của bản thân mình, hình thành sự đoàn kết, tình cảm bạn bè thân mật và vui vẻ. Trên cơ sở đó, HS hình thành những nhận thức và tình cảm tốt đẹp, củng cố và duy trì các thói quen về BDG, có sự điều chỉnh kịp thời đối với những hành vi lệch chuẩn của bản thân.

### **3. Kết luận**

Muốn thay đổi quan niệm và thực trạng bất BDG, đảm bảo sự BDG trong xã hội thì GD là hình thức hiệu quả nhất vì các định kiến văn hóa – xã hội có thể được duy trì, củng cố hoặc xóa bỏ thông qua con đường GD. Mục tiêu GD nhận thức và hành vi BDG cho HS TH bao gồm nhiều mục tiêu cụ thể phù hợp với lứa tuổi nhưng hướng đến cái chung là xóa bỏ định kiến giới, xóa bỏ phân biệt đối xử về giới và kỳ thị giới, tiến tới BDG thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong mọi lĩnh vực. Nội dung GD nhận thức và hành vi BDG cho HS TH tập trung vào vấn đề GD công bằng giới và xóa bỏ nhận thức, hành vi phân biệt đối xử về giới. Có bốn hình thức và chín phương pháp có thể áp dụng để GD nhận thức và hành vi BDG cho HS TH.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Bộ GD-ĐT (2016a), *Quyết định số 1381/QĐ-BGDĐT ngày 28/04/2016 về Ban hành tài liệu hướng dẫn lồng ghép giới vào chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*, Hà Nội.
2. Hà Thị Đức (2002), *Giáo dục học*, NXB Đại học Huế, Thừa Thiên Huế.
3. Ngô Thị Hương (2012), “Vai trò của gia đình trong nhận thức và thực hiện bình đẳng giới”, *Dân chủ và pháp luật*, 5(242), 2-7.
4. Phan Thị Hồng Vinh và cộng sự (2018), *Giáo trình Giáo dục học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.